

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2017/HS-ST
Ngày 17-8-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Mai

2. Ông Lê Bá Hợp

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Diệp Tuấn, là Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Út – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2017/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Vũ Minh H (tên gọi khác: **H1**); sinh năm: 1996, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; nơi thường trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nơi tạm trú: nhà không số, tổ 14, khu phố 15, phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; con ông Vũ Quang H và bà Nguyễn Thị Bích L; có vợ và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 19/12/2012, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số: 311/2012/HSST ngày 19/12/2012 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; bị cáo được đặc xá ngày 30/8/2013).

- Ngày 17/11/2016, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố về tội “Giết người”.

Bị bắt tạm giữ ngày: 18/11/2016. (Có mặt)

- *Người bị hại:* Ông **Nguyễn Vũ Thương T**; sinh năm: 1987; trú tại: 217/26 đường F, Phường H, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Nguyễn K**; sinh năm: 1988; trú tại: 830 đường I, Phường K, quận L, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 16/11/2016, Vũ Minh H đang thuê phòng số 113 khách sạn M tại địa chỉ số: 534/14 đường N, Phường P, quận L, Thành phố Hồ Chí Minh cùng với hai người bạn thì Lê Song Ngọc H2 gọi điện thoại cho H hỏi mượn tiền thì H kêu H2 thuê xe ôm đến khách sạn M để gặp H. Khoảng 21 giờ cùng ngày H2 đi xe ôm đến và H thuê phòng số 114 cho H2 nghỉ ngơi. Tại đây H2 nói với H là nhắn tin cho anh Nguyễn Vũ Thương T là bạn của H2 đến khách sạn chơi rồi lấy xe máy của anh T bán lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý.

Khoảng 23 giờ cùng ngày anh T điều khiển xe máy hiệu Airblade, biển số: 59S1-762.35 đến khách sạn M thì H đi xuống dưới sảnh đợi còn H2 đón anh T lên phòng ngồi nói chuyện khoảng 30 phút thì H2 nói đi mua đồ ăn, H2 đi xuống dưới đất thì thấy H đang đứng gần xe của anh T, H2 hỏi H bẻ khóa được chưa thì H nói chưa được và kêu H2 dắt xe ra ngoài để H lấy. Khi H2 dắt xe ra ngoài thì H kêu H2 ngồi lên xe để H đẩy đi nhằm tránh sự phát hiện của những người xung quanh. Đi được một đoạn thì H3 (chưa rõ lai lịch) bạn gái của H đi xe máy đến nên H chở H3 còn H2 ngồi lên xe của anh T để H đẩy đi đến gần nhà hàng Q, Quận E thì H tháo dây công tắc điện rồi cả hai đi đến quán phở R thuộc phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, riêng H3 đi về. Tại đây, H kêu H2 ngồi ăn phở chờ H đem xe đi tiêu thụ. H mang xe máy đến tiệm cầm đồ S số: 674 đường I, Phường X, quận L, Thành phố Hồ Chí Minh cầm cho anh Nguyễn K được số tiền 14.500.000 đồng, H chuộc lại xe của H hết 8.300.000 đồng rồi đến gặp H2 và nói bán xe được 10.000.000 đồng và chuộc xe hết 7.200.000 đồng, còn lại 2.800.000 đồng đưa cho H2.

Anh T ngồi đợi không thấy H2 quay lại nên xuống quầy lễ tân hỏi thì được biết H2 đã lấy xe của anh T nên anh T đến Công an Phường P, quận L, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo. Qua truy xét Cơ quan điều tra đã triệu tập Vũ Minh H và Lê Song Ngọc H2 đến làm việc, cả hai đều thừa nhận việc chiếm đoạt chiếc xe máy của anh T.

Đối với Lê Song Ngọc H2, sau khi cho tại ngoại đã bỏ trốn. Ngày 08/5/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định truy nã đối với Lê Song Ngọc H2.

Ngày 09/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với bị can Lê Song Ngọc H2. Do đó, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 96A/Ctr-VKS ngày 10/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Vũ Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

+ Tại phiên tòa:

- Bị cáo Vũ Minh H đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu và kết luận Cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Minh H mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Minh H đã khai nhận như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 16/11/2016 Lê Song Ngọc H2 đến khách sạn M (địa chỉ số: 534/14 đường N, Phường P, quận L, Thành phố Hồ Chí Minh) để gặp Vũ Minh H, tại đây H2 nói với H là nhắn tin cho anh Nguyễn Vũ Thương T là bạn của H2 đến khách sạn chơi rồi lấy xe máy của anh T bán lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý. Khoảng 23 giờ cùng ngày anh T điều khiển xe máy hiệu Airblade, biển số: 59S1-76235 đến khách sạn M để gặp H2, thì H đi xuống dưới sảnh đợi còn H2 đón anh T lên phòng ngồi nói chuyện khoảng 30 phút thì H2 nói đi mua đồ ăn, H2 đi xuống dưới đất thì gặp H. Sau đó, H2 và H dắt xe máy của anh T ra khỏi khách sạn và chiếm đoạt. Sau khi lấy được xe, H đem xe máy đến tiệm cầm đồ S, địa chỉ số: 674 đường I, Phường X, quận L, Thành phố Hồ Chí Minh cầm cho anh Nguyễn K được số tiền là 14.500.000 đồng, sau đó H chuộc lại xe của H hết 8.300.000 đồng và đưa cho H2 2.800.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 31/KL ngày 23/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận L, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Xe máy Air blade, số khung RLHJF460XDY-548130, số máy JF46E-4106448, do Công ty Honda Việt Nam sản xuất, đã qua sử dụng, theo giá thị trường ngày 16/11/2016 là 20.000.000 đồng.

Như vậy, với hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Vũ Thương T là chiếc xe Honda hiệu Airblade, biển số: 59S1-762.35, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vũ Minh H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định trừng trị tại Điều 138 Bộ luật Hình sự. Do tài sản bị chiếm đoạt có giá trị là 20.000.000 đồng, nên khi lượng hình cần áp dụng khoản 1 của điều luật đã viện dẫn để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm. Hơn nữa, xét thấy bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần phải có mức án nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung.

[2] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo được hưởng một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội thuộc trường hợp chưa gây thiệt hại, do tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[3] Về bồi thường thiệt hại:

- Tại phiên tòa, người bị hại Nguyễn Vũ Thương T vắng mặt. Tuy nhiên, tại biên bản thông báo ngày, giờ xét xử ngày 09/8/2017, thể hiện: người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn K, tại phiên tòa vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra vụ án thể hiện anh không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 14.500.000 đồng, là tiền bị cáo có được do cầm chiếc xe Honda hiệu Airblade, biển số: 59S1-762.35 cho anh Nguyễn K, sau đó bị cáo đưa cho Lê Song Ngọc H2 2.800.000 đồng, còn lại 11.700.000 đồng bị cáo chiếm hưởng. Tại Cơ quan điều tra, anh K khai nhận không yêu cầu lấy lại số tiền này. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy đây là số tiền có được do phạm tội mà có nên cần buộc bị cáo phải nộp lại số tiền đã chiếm hưởng là 11.700.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Vũ Minh H** (tên gọi khác: **H1**) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; các điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Vũ Minh H** (tên gọi khác: **H1**) *01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.*

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ: 18/11/2016.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự:

Buộc bị cáo Vũ Minh H phải nộp lại số tiền là 11.700.000 (mười một triệu bảy trăm ngàn) đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án. Trường hợp đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- PC 53 – CA TP. HCM;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, NVLQ;
- Chi cục THADS quận Gò Vấp;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vũ Thị Thúy Nga